

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2021/HS-ST
Ngày 09-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Thắng;
Ông Nguyễn Thanh Tùng,

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 09 tháng 5 năm 1990, tại tỉnh Thừa Thiên Huế;

Nơi ĐKKHKT: Số 05/16 ĐHT, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Chỗ ở hiện nay: Khu phố LĐ, thị trấn HX, huyện VL, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Không biết chữ; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: không rõ và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; Gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ năm; Chồng: Đặng Đại S, sinh năm 1986; Con: có 04 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Thị Phương T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 30/12/2020, Nguyễn Thị Phương T đi đến khu vực đường Trần Cao Vân (*thuộc khu phố 9, Phường 5, thành phố Đông Hà*)

tìm gặp nam thanh niên tên Trâu (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) mua được 06 viên ma túy hồng phiên với giá 400.000 đồng. Sau khi có ma túy, T cất giấu tại túi áo khoác bên phải rồi đi bộ đến khu vực chợ Phường 5 (*thuộc khu phố 6, Phường 5, thành phố Đông Hà*) để sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 (*một*) đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín một đầu, bên trong chứa 06 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M.

Tại bản Kết luận giám định số 90/KLGĐ ngày 06/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 06 (*sáu*) viên nén, hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên in đóng chìm chữ WY (*được niêm phong vào phong bì ký hiệu M*) gửi đến giám định, có khối lượng 0,5982g, là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 57/CT-VKS-ĐH ngày 05/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố Nguyễn Thị Phương T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Phương T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị Phương T từ 15 tháng đến 17 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy bao gói ma túy hoàn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Phương T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Phương T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, xác định được:

Với mục đích mua ma túy để sử dụng, vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 30/12/2020, Nguyễn Thị Phương T đi đến khu vực đường Trần Cao Vân (*thuộc*

khu phố 9, Phường 5, thành phố Đông Hà) tìm gặp nam thanh niên tên Trâu (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua được 06 viên ma túy hồng phiên với giá 400.000 đồng. Sau khi có ma túy, T cất giấu tại túi áo khoác bên phải rồi đi bộ đến khu vực chợ Phường 5 (thuộc khu phố 6, Phường 5, thành phố Đông Hà) để sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số 90/KLGĐ ngày 06/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 06 (sáu) viên nén, hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên in đóng chìm chữ WY (được niêm phong vào phong bì ký hiệu M) gửi đến giám định, có khối lượng 0,5982g, là ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của Nguyễn Thị Phương T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn là nguyên nhân dẫn đến gây mất tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương T về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Phương T không chịu tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo hiện không có công việc ổn định, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả pháp lý của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, hiện nay tội phạm ma túy có chiều hướng gia tăng, đối tượng phạm tội chủ yếu ở lứa tuổi thanh thiếu niên nên yêu cầu đấu tranh phòng, chống đối với loại tội phạm cần phải nghiêm khắc. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Quá trình điều tra không xác định được nam thanh niên tên Trâu là người bán ma túy cho Nguyễn Thị Phương T nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; bao bì gói ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Phương T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Nguyễn Thị Phương T **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bao gói và mẫu vật trả lại sau giám định của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Quảng Trị ký hiệu PS3A 104751.

(Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị Phương T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Lưu: HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Sơn